

Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 13 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 171/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 42/13, Đường 30/4, phường An Phú, quận N, thành phố C.

Bị đơn: Bà **Trần Thị Ngọc G**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 42/5, Đường 30/4, phường An Phú, quận N, thành phố C (Phòng trọ số 5).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn T và bà Trần Thị Ngọc G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Trần Thị Ngọc G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Lê Thị Ngọc N (nữ), sinh ngày 26/12/2005 và Lê Anh K (nam), sinh ngày 03/4/2014 cho Ông T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Bà G không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Trần Thị Ngọc G không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Ông T và Bà G tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông T và Bà G khai không có.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Mỗi bên chịu 75.000 đồng. Ông T tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Ông T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001697 ngày 02/3/2022 nên được khấu trừ vào án phí, xem như ông bà đã nộp xong. Ông T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận N, Tp. C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Linh